

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2019/HS-ST

Ngày: 21 - 8 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hà Thị Vũ

2. Bà Nguyễn Thị Khuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Diệu, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thảo, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2019/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Sùng A V (tên gọi khác: Không), sinh năm 1996, tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản H B, xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: Không; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sùng Vả D, sinh năm 1968 và bà Vàng Thị D1 (đã chết); có vợ Thào Thị B, sinh năm 1997 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/3/2019, hiện đang bị tạm giam tại Tạm giam Công an tỉnh Điện Biên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Quang K, Luật sư – Cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (có mặt).

*** Người phiên dịch tiếng Mông cho bị cáo:** Ông Chang A T, dân tộc: Mông; địa chỉ: Tổ dân phố x, phường T, thành phố P, tỉnh Điện Biên (có mặt).

*** Người chứng kiến:** Anh Mùa A S, sinh năm 1987, địa chỉ: Bản N C, xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 06 giờ 00 phút ngày 08/3/2019, tổ Công an xã H vào kiểm tra nhà của Sùng A V (tại bản H B, xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên), sau khi được tổ công tác giải thích pháp luật thì Sùng A V đã tự giác lấy 01 túi nilon bên trong có chứa chất bột màu trắng và 01 túi nilon bên trong có 103 viên nén có ký hiệu WY ra nộp cho tổ công tác.

Sùng A V khai chất bột màu trắng là Heroine và viên nén là hồng phiến. Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do ngày 07/3/2019 Sùng A V mua của một người dân tộc Mông tên là Giàng A L nhà ở bản S, xã NT, huyện B1, tỉnh Điện Biên với giá 12.500.000 đồng; mục đích mua ma túy là để bán và trả công cho người làm thuê. Sau khi mua được số ma túy trên, V đem về nhà cất giấu dưới gầm giường khách, không nói cho ai biết. Đến sáng sớm ngày 08/3/2019, khi công an xã H đến kiểm tra, động viên và giải thích pháp luật thì V đã tự nguyện mang toàn bộ số ma túy đã mua để giao nộp cho Tổ công tác. Khi cân xác định khối lượng thì gói chất bột màu trắng có khối lượng là 40,05 gam và viên nén có khối lượng là 9,99 gam, tổng khối lượng của 02 chất thu giữ là 50,04 gam.

Tại bản Kết luận giám định số: 331/GĐ-PC09, ngày 14/3/2019, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Sùng A V gửi giám định là ma túy: Loại Heroine.

- Mẫu viên nén màu hồng, màu xanh thu giữ của Sùng A V gửi giám định là ma túy: Loại Methamphetamine.

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Sùng A V gồm: 40,05 gam chất bột màu trắng và 9,99 gam viên nén.

- Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

- Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 323, mục IIC, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

Tại bản Cáo trạng số: 33/CT-VKS-P1 ngày 20/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Sùng A V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Sùng A V khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 07/3/2019 Sùng A V đi từ nhà đến quán bán hàng tạp hóa P ở bản H A, xã H, huyện Đ. Tại quán tạp hóa, V gặp Giàng A L, qua trao đổi V biết L có Heroine và Methamphetamine bán, V đồng ý mua và bảo L về nhà V. Khi L, V đi về đến đoạn đường cách nhà V khoảng 100 mét thì L đứng ở dọc đường đợi, V về nhà lấy tiền. Sùng A V đã mua của L 01 cục Heroine có khối lượng: 40,05 gam với giá 11.000.000 đồng và 01 gói Methamphetamine có khối lượng: 9,99 gam với giá 1.500.000 đồng; mục đích mua ma túy của V là để trả công cho người làm thuê,

nếu có ai hỏi mua thì sẽ bán. Sau đó, V đem số ma túy mua được về nhà cất giấu nhưng chưa kịp bán cho ai thì bị Công an vào kiểm tra và V đã nộp số ma túy cho Công an thu giữ.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Sùng A V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS xử phạt bị cáo mức án từ 16 đến 17 năm tù. Áp dụng khoản 5 Điều 251/BLHS không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của Điều 47/BLHS, Điều 106/BLTTHS.

Về án phí: Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS xét xử bị cáo mức án ở đầu khung hình phạt. Bị cáo nhất trí với nội dung bản Luận cứ bào chữa, không bổ sung gì và cũng không có ý kiến tranh luận với nội dung luận tội của Kiểm sát viên.

Trong lời khai tại cơ quan điều tra anh Mùa A S (người chứng kiến) trình bày: Sáng ngày 08/3/2019, anh Mùa A S được cơ quan công an xã H mời chứng kiến việc Công an bắt giữ Sùng A V và thu giữ của bị cáo V 01 cục Heroine đựng trong túi nilon, băng dính màu đen; 01 túi nilon màu xanh có 101 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh... anh S nghe thấy Sùng A V khai đó là Heroine và ma túy tổng hợp, V mua số ma túy trên để bán lẻ kiếm lời và trả công cho người cuộc nương thuê; việc bắt giữ Sùng A V và niêm phong vật chứng hoàn toàn khách quan, tuân thủ đúng quy định pháp luật.

Trong lời nói sau cùng tại phiên tòa, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo Sùng A V:

Tại phiên tòa, bị cáo V đã khai nhận: Do hám lợi nên ngày 07/3/2019 Sùng A V đã mua 40,05 gam Heroine và 9,99 gam Methamphetamine của Giàng A L với mục đích đem về bán lẻ kiếm lời và để trả công cho người cuộc nương thuê, V chưa kịp bán cho ai thì sáng ngày 08/3/2019 cán bộ Công an xã H vào kiểm tra, V đã tự giác giao nộp số ma túy cho tổ công tác. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với toàn bộ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01), Biên bản mở niêm phong và xác định khối lượng, niêm phong vật chứng (BL 46); Kết luận giám định số 331/GĐ-PC09 ngày 14/3/2019 (BL 52); Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; Biên bản ghi lời khai của người chứng kiến Mùa A S và bản Cáo trạng số 33/CT-VKS-P1 ngày 20/6/2019 của VKSND tỉnh Điện Biên.

Như vậy có đủ cơ sở để xác định: Bị cáo Sùng A V đã mua 40,05 gam Heroine và 9,99 gam Methamphetamine để bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng số: 33/CT-VKS-P1 ngày 20/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án này mang tính chất đặc biệt nghiêm trọng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Bị cáo biết rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm, song vì mục đích tư lợi, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội của mình. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương; trực tiếp xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Khi Công an vào nhà kiểm tra, bị cáo đã tự giác giao nộp số ma túy đã mua và khai báo về hành vi phạm tội của bản thân nên thuộc trường hợp người phạm tội tự thú; Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt chính:

Từ các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng mức hình phạt vừa đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo Sùng A V; vừa thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước và tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo.

Với khối lượng ma túy bị cáo đã mua và bị thu giữ thì đề nghị của Người bào chữa về áp dụng mức hình phạt ở đầu khung (15 năm tù) đối với bị cáo là không có căn cứ để chấp nhận.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên về hình phạt chính đối với bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận;

[5] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của cơ quan điều tra và qua tranh tụng tại phiên tòa cho thấy, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo (BL 90), đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và Người bào chữa cho bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và tịch thu tài sản đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng quy định tại điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47/BLHS và khoản 2 Điều 106/BLTTHS:

* Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) gói niêm phong bằng phong bì công văn của Công an huyện Đ, mặt trước phong bì ghi dòng chữ viết tay: “Vật chứng vụ Sùng A V, sinh năm 1996, trú tại bản H B, xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Bị Công an xã H, huyện Đ bắt quả tang ngày 08/3/2019 về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Vật chứng gồm 103 viên (101 viên màu hồng, 02 viên màu xanh) ký hiệu WY đã được xác định khối lượng = 9,9 gam. Trích mẫu gửi giám định 06 viên (05 viên màu hồng, 01 viên màu xanh) có khối lượng = 0,59 gam. Vật chứng còn lại = 9,40 gam nghi ma túy tổng hợp và 01 cục chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine đã được xác định khối lượng = 40,05 gam. Trích mẫu gửi giám định = 1,11 gam. Vật chứng còn lại = 38,94 gam”. Mặt sau đôi diện các mép được dán kín, trên mép dán có chữ ký giáp lai và ghi rõ họ tên của: Lương Việt H1, Nguyễn Cảnh T, Vàng Thị X, Mùa A Đ, Giàng A T, điểm chỉ vân tay trở phải của Sùng A V và 02 hình dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện Đ. Ngoài cùng gói niêm phong được bọc, dán kín bằng lớp băng dính trắng trong suốt để bảo vệ.

- 01 chiếc cân điện tử loại nhỏ màu đen, đã bị mất phần nắp đáy pin (cân đã cũ).

* Đối với 01 chiếc điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu: PHILIPS, loại bàn phím bấm (điện thoại cũ, đã qua sử dụng) là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí:

Xét thấy bị cáo là hộ nghèo, đang sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Theo lời khai của bị cáo Sùng A V, đối tượng tên là Giàng A L trú tại bản S, xã NT, huyện B1, tỉnh Điện Biên là người đã bán số ma túy trên cho Sùng A V. Qua điều tra, xác minh, tại bản S, xã NT, huyện B1 không có ai tên Giàng A L nên không có căn cứ để điều tra, xác minh. Do đó, HĐXX không đặt vấn đề giải quyết trong vụ án này.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ :

- Điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

- Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Sùng A V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Sùng A V 16 (mười sáu) năm tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 08/3/2019.

3. Về xử lý vật chứng:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) gói niêm phong bằng phong bì công văn của Công an huyện Đ, mặt trước phong bì ghi dòng chữ viết tay: “Vật chứng vụ Sùng A V, sinh năm 1996, trú tại bản H B, xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Bị Công an xã H, huyện Đ bắt quả tang ngày 08/3/2019 về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Vật chứng gồm 103 viên (101 viên màu hồng, 02 viên màu xanh) ký hiệu WY đã được xác định khối lượng = 9,9 gam. Trích mẫu gửi giám định 06 viên (05 viên màu hồng, 01 viên màu xanh) có khối lượng = 0.59 gam. Vật chứng còn lại = 9,40 gam nghi ma túy tổng hợp và 01 cục chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine đã được xác định khối lượng = 40,05 gam. Trích mẫu gửi giám định = 1,11 gam. Vật chứng còn lại = 38,94 gam”. Mặt sau đối diện các mép được dán kín, trên mép dán có chữ ký giáp lai và ghi rõ họ tên của: Lương Việt H1, Nguyễn Cảnh T, Vàng Thị X, Mùa A Đ, Giàng A T, điểm chỉ vân tay trở phải của Sùng A V và 02 hình dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện Đ. Ngoài cùng gói niêm phong được bọc, dán kín bằng lớp băng dính trắng trong suốt để bảo vệ.

- 01 (một) cân điện tử màu đen đã bị mất phần nắp đáy pin (cân đã cũ, không kiểm tra tình trạng hoạt động của cân) thu giữ của Sùng A V.

* Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu: PHILIPS, loại bàn phím bấm (điện thoại cũ, đã qua sử dụng).

(Vật chứng đã được Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Điện Biên chuyển cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên vào ngày 20/6/2019).

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sùng A V.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Sùng A V có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21/8/2019).

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- UBND xã H (thông báo);
- Phòng HC Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Phạm Thị Thu Hằng